BỘ TÀI CHÍNH
**TỔNG CỤC HẢI QUAN**

# TÀI LIỆU BÁO CÁO
## Tình hình xuất khẩu nông thủy sản tại các cửa khẩu biên giới phía bắc

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc chuẩn bị tài liệu phục vụ "Hội nghị trực tuyến thúc đẩy lưu thông, tiêu thụ nông sản trong bối cảnh phòng chống dịch Covid-19", Tổng cục Hải quan xin báo cáo về tình hình xuất khẩu nông thủy sản tại các cửa khẩu biên giới đất liền giáp Trung Quốc, chính sách quản lý của Hải quan Trung Quốc, những khó khăn, vướng mắc và giải pháp tạo thuận lợi cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

**1. Về tình hình XNK hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới phía bắc:**

Hàng nông thủy sản của Việt Nam trong 8 tháng năm 2021 chủ yếu được xuất sang 3 thị trường dẫn đầu là Trung Quốc, Hoa Kỳ và Nhật Bản. Trong đó, xuất sang Trung Quốc đạt 4,9 tỷ USD, tăng 21% và chiếm 27% trị giá xuất khẩu hàng nông thủy của cả nước. Tiếp theo xuất sang Hoa kỳ đạt 2,5 tỷ USD, tăng 18% và xuất sang Nhật Bản đạt 1,2 tỷ USD, tăng 1,8% so với 8 tháng năm 2020.

Tính riêng, hàng nông thủy sản của Việt Nam xuất sang Trung Quốc qua cửa khẩu đường bộ đạt 1,58 tỷ USD, tăng tới 42%, tương ứng tăng 471 triệu USD so với cùng kỳ năm trước và chiếm 34% trị giá xuất khẩu của nhóm hàng này sang Trung Quốc.

Trong đó, xuất khẩu hàng nông thủy sản qua cửa khẩu đường bộ tại các tỉnh Quảng Ninh, Cao Bằng và Lào Cai tăng mạnh. Cụ thể, Quảng Ninh tăng 137%; Cao Bằng tăng 88,8% và Lào Cai tăng 24,6% so với cùng kỳ năm trước.

Số liệu cụ thể của các địa phương như sau:

***a) Cục Hải quan tỉnh Cao Bằng***

Tổng kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu qua địa bản tỉnh Cao Bằng 8 tháng đầu năm 2021 là 285 triệu USD tăng 88% so với cùng kỳ 2020 (151 triệu USD). Trong đó:

- Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng: Hàng xuất khẩu chính là cà phê, hạt điều, rau củ quả, sắn. Kim ngạch xuất khẩu là 72 triệu USD, tăng 52% so với cùng kỳ 2020 (47 triệu USD).

- Cửa khẩu chính (song phương) Trà Lĩnh: Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là rau củ quả, hạt điều, thủy sản. Kim ngạch xuất khẩu đạt 108 triệu USD, tăng 9% so với cùng kỳ năm 2020 (99 triệu USD).

- Tại cửa khẩu phụ Pò Peo: kim ngạch xuất khẩu (hạt điều, rau quả) 8 tháng đầu năm 2021 là 37 triệu USD tăng 14.121% so với cùng kỳ 2020 (0,2 triệu USD).

- Tại cửa khẩu phụ Sóc Giang: Mặt hàng xuất khẩu chính là hạt điều. Kim ngạch xuất khẩu đạt 67 triệu USD tăng 1385% so với cùng kỳ năm 2020 (4 triệu USD).

***b) Cục Hải quan cửa khẩu Lào Cai***

Mặt hàng xuất khẩu qua cửa khẩu quốc tế Lào Cai (Kim Thành) chủ yếu là rau quả, cà phê, cao su, thủy sản, sắn với tổng kim ngạch xuất khẩu qua địa bản tỉnh Lào Cai 8 tháng đầu năm 2021 là 415 triệu USD tăng 24% so với cùng kỳ 2020 (333 triệu USD).

***c) Cục Hải quan Điện Biên***

Tổng kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu qua địa bản tỉnh Điện Biên 8 tháng đầu năm 2021 là 10 triệu USD giảm 62,6% so với cùng kỳ 2020 (27 triệu USD).

Ngày 23/7/2021, Ban quản lý Khu Kinh tế cửa khẩu chính Ma Lù Thàng có công văn số 335/KTCK-THKH về việc phía Trung Quốc tạm dừng nhập khẩu các mặt hàng từ phía Việt Nam. Thực tế, từ ngày 23/07/2021 đến nay, tại cửa khẩu Ma Lù Thàng không phát sinh hoạt động XNK hàng hóa.

Đối với cửa khẩu phụ Huổi Puốc, từ đầu năm đến nay không có hoạt động xuất khẩu hàng hóa.

***d) Cục Hải quan Hà Giang***

Tổng kim ngạch xuất khẩu qua địa bản tỉnh Hà Giang 8 tháng đầu năm 2021 là 98 triệu USD giảm 1,5% so với cùng kỳ 2020 (99 triệu USD). Mặt hàng chủ yếu là cà phê, chè, rau củ quả, hạt tiêu, thủy sản, sắn.

Hàng hóa XNK chủ yếu diễn ra tại cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, cửa khẩu phụ Săm Pun không phát sinh hoạt động XNK, cửa khẩu song phương Xín Mần chủ yếu phát sinh loại hình tái xuất hàng tạm nhập tái xuất, xuất kho ngoại quan.

Các mặt hàng xuất nhập khẩu vẫn được thực hiện bình thường, riêng mặt hàng truyền thống là quả thanh long không còn xuất khẩu qua cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy.

***e) Cục Hải quan Lạng Sơn***

Tổng kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu qua địa bản tỉnh Lạng Sơn 8 tháng đầu năm 2021 là 385 triệu USD tăng 13% so với cùng kỳ 2020 (340 triệu USD). Trong đó:

- Cửa khẩu Tân Thanh: kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2021 là 0,4 triệu USD giảm 76,5% so với cùng kỳ 2020 (1,7 triệu USD). Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là thanh long, tinh bột sắn, chuối quả, xoài, vải, nhãn quả tươi, mít...

- Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị: kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2021 là 52 triệu USD giảm 15,3% so với cùng kỳ 2020 (61 triệu USD). Trong đó, tại một số cửa khẩu phụ tình hình hoạt động

XNK lại giảm sút rõ rệt như: Pò Nhùng (từ giữa tháng 4 đến nay, không phát sinh hoạt động xuất nhập khẩu), Co Sâu (Từ đầu năm 2020 đến nay không phát sinh hoạt động xuất nhập khẩu).

- Cửa khẩu Ga liên vận quốc tế Đồng Đăng: Trong thời gian từ 2019-2021, hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn Chi cục diễn ra bình thường, không phát sinh nhiều loại hình xuất nhập khẩu, số lượng hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu không lớn.

- Cửa khẩu chính Chi Ma: kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2021 là 214 triệu USD tăng 50,1% so với cùng kỳ 2020 (142 triệu USD). Riêng điểm thông quan Co Sa dừng hoạt động từ tháng 4/2020 đến nay do phía TQ tạm dừng nhận hàng.

- Cửa khẩu phụ Cốc Nam: Năm 2020 và 2021 lượng hàng hóa nhập khẩu giảm mạnh. Từ 01/5/2021 đến nay TQ vẫn chưa cho hàng hóa xuất khẩu bình thường từ Trung Quốc vào Việt Nam (có thể chính sách của Trung Quốc không sử dụng cặp cửa khẩu này để xuất khẩu hàng hóa vào VN mà chỉ sử dụng để nhập khẩu nông sản từ Việt Nam vào Trung Quốc theo hình thức mậu dịch biên giới.

Từ ngày 26/8/2021 đến này, phía Trung Quốc đã thông báo tạm thời đóng cửa khẩu Cốc Nam – Lũng Vài để thực hiện công tác phòng dịch.

***g) Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh:***

Mặt hàng xuất khẩu qua cửa khẩu địa bàn tỉnh Quảng Ninh chủ yếu là hàng rau củ, hạt điều, chè, thủy sản, hạt tiêu, sắn với tổng kim ngạch xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2021 là 394 triệu USD tăng 136% so với cùng kỳ 2020 (166 triệu USD). Trong đó:

- Cửa khẩu quốc tế Móng Cái: kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2021 là 378 triệu USD tăng 141% so với cùng kỳ 2020 (156 triệu USD). Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là cà phê, chè, hàng rau củ, thủy sản, hạt điều, hạt tiêu và săn.

- Cửa khẩu phụ Bắc Phong Sinh: kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2021 là 15,3 triệu USD tăng 580,1% so với cùng kỳ 2020 (2,2 triệu USD). Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là thủy sản, hạt điều.

- Cửa khẩu phụ Hoành Mô: kim ngạch hoa quả trái cây, nông thủy sản xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2021 là 0,3 triệu USD giảm 94,8% so với cùng kỳ 2020 (7,4 triệu USD). Trung Quốc tiếp tục thi công cửa khẩu Động Trung và phát quang thông tuyến phục vụ chuẩn bị cắm tuyến xây dựng hàng rào sắt biên giới tại khu vực Mốc 1302/2+300 đến Mốc 1302+600, khu vực Mốc 1302+200 đếnn Mốc 1302+350; hoàn thành lắp đặt các thiết bị điện tại chốt phòng dịch, xuất nhập cảnh trái phép tại khu vực Mốc 1318/2+120.

Phía Trung Quốc tiếp tục duy trì các bốt, trạm phòng chống dịch, kiểm soát XNC dọc tuyến biên giới; tăng cường kiểm tra, phun khử khuẩn đối với các xe hàng bên Việt Nam quay về Trung Quốc.

**2. Chính sách xuất nhập khẩu hàng hóa**

***a) Chính sách thương mại biên giới***

Hiện nay, trên toàn tuyến biên giới đất liền của Việt Nam – Trung Quốc đã mở 7 cửa khẩu quốc tế, 6 cửa khẩu song phương, 21 cửa khẩu phụ, 37 lối mở biên giới. Trong đó:

- Cửa khẩu quốc tế được mở cho người, phương tiện của Việt Nam và nước ngoài xuất cảnh, nhập cảnh; hàng hóa, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu.

- Cửa khẩu chính (cửa khẩu song phương) được mở cho người, phương tiện Việt Nam và nước láng giềng có chung cửa khẩu xuất cảnh, nhập cảnh; hàng hóa, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu.

- Cửa khẩu phụ được mở cho người, phương tiện Việt Nam và nước láng giềng thuộc tỉnh biên giới hai bên xuất cảnh, nhập cảnh; hàng hóa, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu.

- Lối mở biên giới (đường qua lại chợ biên giới, cặp chợ biên giới; điểm thông quan hàng hóa biên giới; đường qua lại tạm thời) được mở cho cư dân biên giới hai bên, phương tiện, hàng hóa của cư dân biên giới hai bên qua lại và các trường hợp khác nhằm thực hiện chính, sách thương mại biên giới theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; hoặc được mở trong trường hợp bất khả kháng hay yêu cầu đặc biệt của hai bên biên giới.

***b) Về thủ tục hải quan***

Thủ tục hải quan đối với hàng hóa XNK của Việt Nam và Trung Quốc đều thực hiện theo phương thức điện tử và phân luồng xanh, vàng, đỏ giống nhau.

Hải quan Trung Quốc thực hiện công tác giám sát hải quan tại cửa khẩu, lối mở, thực hiện các công tác giám sát tại hiện trường như giám sát phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, kiểm tra bảng kê hàng hóa; kiểm tra, giám sát, kiểm dịch, kiểm nghiệm giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm,...; kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động thương mại của cư dân biên giới; quản lý giám sát thương mại điện tử xuyên biên giới, hàng hóa chuyển phát nhanh; trong khi Hải quan Việt Nam chỉ thực hiện thủ tục thông quan hàng hóa, các thủ tục liên quan đến kiểm dịch, kiểm tra an toàn thực phẩm và kiểm tra, quản lý chuyên ngành khác do các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện.

***c) Về chính sách kiểm dịch***

Đối với hàng hóa nông sản, thủy sản, hoa quả của Trung Quốc nhập khẩu vào Việt Nam, khi làm thủ tục hải quan, ngoài bộ hồ sơ theo quy định, người khai hải quan phải nộp kết quả kiểm dịch của cơ quan kiểm dịch để được thông quan lô hàng nhập khẩu.

Tuy nhiên, đối với hàng hóa nhập khẩu vào Trung Quốc phải được cơ quan Hải quan Trung Quốc cấp xác nhận truy suất nguồn gốc (kiểm tra tại nguồn, cấp nhãn mác cho sản phẩm, dán tem truy suất,...). Ngoài một số quy định theo thông

lệ quốc tế (kiểm tra và khử trùng phòng dịch đối với hàng hóa được vận chuyển trong container thường, xe chở container cũng như bao bì hàng hóa trên xe, các biện pháp kiểm dịch gồm: lấy mẫu hàng hóa nhập khẩu trong container để kiểm tra, xét nghiệm; tiến hành khử trùng công đoạn bốc dỡ hàng hóa trên container nhập khẩu; thực hiện phun khử trùng phòng dịch đối với container rỗng trong lúc lau dọn, bốc xếp hàng hóa), Trung Quốc cũng đưa ra một số yêu cầu riêng biệt hoặc siết chặt việc thực thi các quy định đã ban hành trước đây đối với nông thủy sản nhập khẩu như: chỉ định cửa khẩu nhập khẩu, xét nghiệm Covid -19, rút ngắn thời gian đóng – mở cửa khẩu,...

Từ 01/01/2022, Trung Quốc áp dụng Nghị định "*Biện pháp quản lý an toàn thực phẩm xuất nhập khẩu của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa*", theo đó doanh nghiệp xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang Trung Quốc phải chủ động trong kế hoạch kinh doanh, đáp ứng đúng các quy định kiểm soát của Trung Quốc như:nguồn gốc xuất xứ, bao bì nhãn mác, chất lượng hàng hóa, hợp đồng, hóa đơn thương mại....

**3. Một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình trao đổi thương mại với Trung Quốc**

Trong thời gian vừa qua có hiện tượng hoạt động XNK chủ yếu diễn ra ở các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính; một số cửa khẩu phụ hoạt động XNK giảm mạnh, thậm chí không phát sinh hoạt động XNK như cửa khẩu Ma Lù Thàng (tỉnh Điện Biên); cửa khẩu phụ Bình Nghị, Nà Nưa, Pò Nhùng, Ba Sơn (Co sâu), Bản Chắt (tỉnh Lạng Sơn); cửa khẩu Săm Pun (tỉnh Hà Giang),… Bên cạnh đó, hàng xuất khẩu sang Trung Quốc đặc biệt là hoa quả bị giảm do Trung Quốc thông báo tạm ngừng nhập khẩu một số số hoa quả từ Việt Nam và kiểm soát chặt chẽ hàng hóa đóng trong container đông lạnh.

Nguyên nhân chủ yếu của hiện tượng trên là do phía Trung Quốc áp dụng một số chính sách biên mậu (biện pháp quản lý hoặc hàng rào phi thuế quan để hạn chế hàng hóa từ Việt Nam) dẫn đến những khó khăn nhất định cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua lại biên giới của Việt Nam, cụ thể:

- Trung Quốc tăng cường kiểm dịch, kiểm tra bao bì, quy cách đóng gói đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hóa đối với các mặt hàng nông sản xuất khẩu.

- Do tình hình dịch Covid - 19, phía Trung Quốc tăng cường kiểm tra, giám sát hàng hóa, người phương tiện vận tải qua lại biên giới. Trong đó, thắt chặt các biện pháp phòng, chống dịch, siết chặt quản lý, kiểm tra đối với người, phương tiện vận tải tại vị trí quốc môn, đặc biệt áp dụng các biện pháp kiểm tra về người điều khiển phương tiện do vậy thời gian giải quyết thông quan hàng hóa qua các cửa khẩu chậm hoặc áp dụng phương thức không xuất nhập cảnh đối với lái xe hai bên mà chỉ sử dụng lái xe chuyên trách của Trung Quốc để thực hiện vận chuyển hàng hóa, dẫn đến năng suất vận chuyển thấp làm giảm tốc độ giải phóng hàng hoá XNK và phát sinh chi phí đối với doanh nghiệp Việt Nam.

- Một số địa phương phía Trung Quốc quy định một số chính sách riêng về xuất nhập khẩu hàng hóa như chính quyền tỉnh Quảng Tây đối với hàng hóa đóng trong container đông lạnh hoặc triển khai thí điểm gia công tại chỗ đối với hàng hóa nhập khẩu (gia công, sản xuất hàng hóa có nguồn gốc từ Việt Nam ngay tại cửa khẩu sau đó xuất khẩu hoặc bán lại cho Việt Nam).

- Trung Quốc chỉ cho phép 9 loại trái cây nằm trong danh mục nông sản, trái cây tươi mà Trung Quốc đã ký hiệp định thư với Việt Nam thực hiện các điều kiện về vùng trồng, kiểm dịch thực vật và truy suất nguồn gốc đủ điều kiện nhập khẩu vào Trung Quốc (vải, nhãn, thanh long, dưa hấu, chôm chôm, mít, chuối, xoài, măng cụt).

**4. Một số giải pháp ứng phó của Cơ quan Hải quan**

Tổng cục Hải quan đã có công điện chỉ đạo Cục Hải quan các tỉnh biên giới thực hiện các giải pháp như: (i) khẩn trương tạo điều kiện và thực hiện thông quan ngay trong ngày đối với hàng hóa xuất khẩu là nông sản đến thời điểm thu hoạch chính vụ nói riêng và nông sản nói chung qua cửa khẩu biên giới; giải quyết ngay các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan xuất khẩu hàng hóa; phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi thông tin với cơ quan kiểm dịch để thực hiện nhanh chóng thủ tục cho doanh nghiệp; (ii) bố trí cán bộ công chức giải quyết thủ tục thông quan và giám sát hàng hóa xuất khẩu là nông sản qua cửa khẩu ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ; ưu tiên, bố trí, sắp xếp các xe đã hoàn thành thủ tục thông quan hàng hóa trước được đi qua cửa khẩu sớm; (iii) phối hợp với các lực lượng Biên phòng, Công an để điều tiết giao thông cho xe ra vào, không bị ùn tắc, đảm bảo an ninh trật tự, không để xảy ra tình trạng mất ổn định gây ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp; (iv) Thường xuyên trao đổi, nắm bắt thông tin về thủ tục hải quan và chính sách hàng hóa của phía nhập khẩu và tuyên truyền phổ biến cho doanh nghiệp; (v) khuyễn khích và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện khai báo hồ sơ hải quan điện tử từ chiều hôm trước để đầu giờ sáng hôm sau đã hoàn thiện hồ sơ để thông quan ngay hàng hóa,…

Các Cục Hải quan các tỉnh biên giới phía bắc đã triển khai một số giải pháp như: (i) Phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn và tại cửa khẩu bố trí, phân công công chức phối hợp phân luồng, điều tiết phương tiện vận chuyển hàng hoá xuất khẩu đảm bảo vừa tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hoá xuất nhập khẩu, vừa an toàn trong công tác phòng chống dịch, ưu tiên phân luồng dành riêng cho các mặt hàng xuất khẩu dễ hư hỏng; (ii) trao đổi thông tin, gửi Công hàm cho phía Trung Quốc tạo điều kiện thuận lợi, ưu tiên thủ tục hải quan đối với hàng nông sản, thủy sản để rút ngắn thời gian thông quan; (iii) thành lập Tổ hỗ trợ, xử lý vướng mắc về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại cấp Cục và Chi cục. Bố trí cán bộ giải quyết thủ tục xuất khẩu hàng hóa 24/7 cho các lô hàng xuất khẩu. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện các hoạt động đóng gói gia cố bao bì, phân loại hàng hóa dưới sự giám sát của cơ quan hải quan... không làm thay đổi xuất xứ, nguồn gốc; (iv) tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp có hoạt động XNK qua địa bàn nắm bắt, hiểu biết đầy đủ các chủ trương, chính sách của phía Trung Quốc để

chủ động điều tiết hàng hóa, quyết định loại hình mua bán, lựa chọn cửa khẩu, doanh nghiệp đáp ứng điều kiện tham gia hoạt động XNK để không bị động, bất ngờ, thua thiệt trong hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới.

**5. Kiến nghị, đề xuất**

Trong thời gian tới, TCHQ tiếp tục chỉ đạo Cục Hải quan các tỉnh biên giới phía bắc tiếp tục thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm hạn chế ùn tắc tại các cửa khẩu và tạo thuận lợi hơn nữa cho hoạt động xuất khẩu hàng hóa, nông sản, trái cây tươi qua các cửa khẩu. Đồng thời, Tổng cục Hải quan cũng kiến nghị, đề xuất như sau:

a) Bộ Thông tin và truyền thông chủ trì, các Bộ Công Thương, Nông nghiệp và Nông thôn, Giao thông vận tải, Tài chính phối hợp xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ điều tiết lưu lượng xe đỗ, tập kết tại khu vực cửa khẩu và trên các tuyến đường lên cửa khẩu nhằm tránh ùn tắc tại cửa khẩu và chính quyền địa phương, doanh nghiệp có thể tra cứu thông tin, biết được lưu lượng một số loại hàng hóa qua cửa khẩu tại một thời điểm bất kỳ, thương nhân chủ động điều tiết để tránh bị ép giá.

***b) Bộ Công Thương:***

- Tiếp tục trao đổi với các cơ quan chức năng phía Trung Quốc về việc hạn chế tình trạng tạm dừng xuất nhập khẩu hàng hóa tại một số cửa khẩu như thời gian vừa qua hoặc sớm mở lại các cửa khẩu đang tạm dừng hoạt động; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đàm phán, thống nhất mở rộng các mặt hàng nông sản, trái cây của Việt Nam được nhập khẩu vào Trung Quốc.

- Thông qua các Hiệp hội ngành hàng, Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam và Sở Công Thương các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương thông báo về việc phía Trung Quốc thực hiện lấy mẫu xét nghiệm Covid-19 cả trên bao bì chứa đựng hàng hoá và đề nghị các doanh nghiệp kiểm soát chặt chẽ từ khâu thu hoạch, phân loại, đóng gói, bốc xếp hàng hoá, đảm bảo không có vi rút Covid-19. Đồng thời, chỉ vận chuyển hàng hóa lên cửa khẩu khi đã ký hợp đồng mua bán với đối tác Trung Quốc. Về lâu dài cần hương tới việc xuất khẩu chính ngạch.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, cơ chế, chính sách mới, những yêu cầu mới của các thị trường xuất khẩu và tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng người dân, doanh nghiệp giải pháp căn cơ trong giao dịch thương mại với Trung Quốc. Đồng thời, có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam xúc tiến quảng bá sản phẩm nông, thủy sản… cũng như việc nắm bắt thông tin về các quy định, chính sách nhập khẩu và kết nối với các doanh nghiệp nhập khẩu, hệ thống phân phối tại thị trường Trung Quốc để có kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, đáp ứng nhu cầu thị trường xuất khẩu.

- Chuyển đổi mô hình chợ biên giới sang giao dịch thương mại theo tập quán quốc tế nhằm giảm thiểu rủi ro cho người xuất khẩu Việt Nam.

***c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:***

- Chủ trì phối hợp với các Bộ ngành liên quan tiếp tục, thường xuyên đàm phán với Hải quan Trung Quốc ký kết Nghị định thư về việc giảm tỷ lệ kiểm tra kiểm dịch, xây dựng cơ chế để kiểm tra nhanh các chứng thư kiểm dịch động thực vật và thống nhất cơ chế giám sát an toàn thực phẩm đối với các lô hàng nông lâm thủy sản của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc; đàm phán mở cửa thị trường về mặt kỹ thuật với các cơ quan hữu quan phía Trung Quốc nhằm mở rộng danh mục sản phẩm nông sản, thủy sản cũng như bổ sung danh sách doanh nghiệp Việt Nam được phép xuất khẩu sang thị trường này.

- Đàm phán, thống nhất với cơ quan chức năng Phía Trung Quốc để thống nhất thủ tục kiểm dịch đối với hàng hóa nông lâm, thủy sản, hoa quả tươi trong giai đoạn 02 nước đẩy mạnh phòng dịch Covid - 19, không để tình trạng đóng cửa khẩu hoặc tạm dừng nhập khẩu nông sản, hoa quả như thời gian vừa qua.

- Nắm bắt tình hình liên quan chính sách quản lý tăng cường, chặt chẽ đối với các mặt hàng nông lâm thủy sản được sản xuất từ phía Việt Nam kể từ ngày 01/01/2021 của phía Trung Quốc để có hướng dẫn doanh nghiệp Việt Nam phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và UBND các tỉnh biên giới phía Bắc tổ chức nghiên cứu đánh giá tác động khi Trung Quốc thực thi Nghị định "*Biện pháp quản lý an toàn thực phẩm xuất nhập khẩu của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa*" áp dụng từ 01/01/2022 đối với hàng hóa nông sản, thủy hải sản,... của Việt Nam và đề xuất các giải pháp hỗ trợ cho nông dân, người xuất khẩu Việt Nam.

***d) Bộ Ngoại giao:***

- Đề nghị Bộ Ngoại giao đàm phán, trao đổi với cơ quan chức năng phía Trung Quốc đảm bảo việc thực hiện theo đúng Hiệp định thương mại biên giới giữa 02 nước đã ký kết để hoạt động thương mại biên giới phát triển lành mạnh, liên tục và ổn định. Trường hợp khi có thay đổi về chính sách đối với hàng hóa xuất nhập khẩu cần thông báo trước ít nhất 10 ngày trước khi áp dụng để phía Việt Nam có thời gian chuẩn bị.

- Phối hợp với Bộ Quốc Phòng (cơ quan được giao làm Chủ tịch Ủy ban hợp tác quản lý của khẩu Việt Nam - Trung Quốc phía Việt Nam) trao đổi với cơ quan chức năng phía Trung Quốc thực hiện theo Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc về việc thông báo cho phía Việt Nam khi Trung Quốc tạm thời đóng của khẩu (thông báo trước 05 ngày) để phía Việt Nam chủ động có kế hoạch thông báo cho người dân, doanh nghiệp và lực lượng chức năng có thời gian chuẩn bị, tránh gây ách tắc hàng hóa tại cửa khẩu và thiệt hại kinh tế cho cả hai bên như thời gian vừa qua.

***đ) Bộ Giao thông vận tải:***

Theo quy định tại Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa có 06 cặp cửa khẩu thực hiện vận tải đường bộ quốc tế, tương ứng đó là các tuyến vận tải hàng hóa, hành khách vào Việt Nam và Trung Quốc. Do vậy để đảm

bảo nguyên tắc đối đẳng thì phía chiều ngược lại, Bộ Giao thông vận tải cũng cần đàm phán với Trung Quốc để công bố các bến, bãi đỗ xe giao nhận hàng hóa tại khu vực cửa khẩu biên giới, tạo thuận lợi cho chuỗi logistics hàng hóa từ Việt Nam sang Trung Quốc. Đây cũng là biện pháp rất quan trọng để giảm tải tắc nghẽn hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam tại biên giới.

***e) UBND các tỉnh biên giới:***

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tại biên giới phối hợp kiểm soát, tạo thuận lợi cho các hoạt động vận chuyển, lưu thông, mua bán, trao đổi thương mại biên giới.

- Thiết lập, duy trì thường xuyên mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền cặp cửa khẩu đối diện, đối thoại giải quyết những vấn đề thương mại phát sinh trên địa bàn.